TÁI CẤU TRÚC NỀN KINH TẾ PHẢI BẮT ĐẦU TỪ TÁI CẤU TRÚC ĐẦU TƯ VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ

PGS.TS. NGUYỄN VĂN TẠO

Tái cấu trúc là vấn đề sống còn của nền kinh tế hiện nay, khi cái giá cho tăng trưởng ngày một tăng, áp lực lạm phát ngày càng lớn, doanh nghiệp và người dân gặp khó khăn.

Nhận diện tái cơ cấu nền kinh tế ở nước ta hiện nay

Tái cấu trúc nền kinh tế là tổ chức lại nền kinh tế thông qua các biện pháp điều chỉnh một cách toàn diện các quan hệ, các bộ phận cấu thành nền kinh tế hiện tại để tạo ra một nền kinh tế mới ưu việt hơn, hợp lý hơn, vận hành hiệu quả hơn và đáp ứng yêu cầu phát triển. Cơ cấu kinh tế hợp lý là cơ cấu hình thành trên cơ sở khai thác, tận dụng tốt các lợi thế cạnh tranh của nền kinh tế, do đó xét về ngắn hạn, một nền kinh tế có cơ cấu hợp lý là nền kinh tế có hiệu qủa và có năng lực cạnh tranh. Như vậy tái cơ cấu kinh tế chính là việc chuyển đổi từ một nền kinh tế có cơ cấu bất hợp lý thành một nền kinh tế có cơ cấu hợp lý, vận hành hiệu quả hơn, có năng lực cạnh tranh cao hơn.

Sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã đạt được những kết quả đáng trân trọng . Hai mươi lăm năm qua , nước ta luôn được xếp vào nhóm các nước có tốc độ tăng trưởng cao; diện mạo đất nước đã có nhiều thay đổi ; thu nhập bình quân đầu người đã liên tục tăng, năm 2010 GDP bình quân đầu người đạt 1.204 USD, tăng 3,4 lần so với năm 2000, về cơ bản nước ta đã thoát khỏi tình trạng kém phát triển và đã trở thành quốc gia có thu nhập trung bình thấp; tỷ lệ nghèo đã giảm xuông 10% và là quốc gia thành công trong việc thực hiện mục tiêu thiên niên kỷ, được Liên Hiệp Quốc đánh giá cao. Tuy vậy, cho đến nay các yếu tố trực tiếp cho tăng trưởng 25 năm qua đã cạn kiệt dần, động lực của tăng trưởng kinh tế không còn như trước và đang giảm dần, cơ cấu kinh tế đã bộc lộ nhiều bất hợp lý, hiệu quả và sức cạnh tranh thấp thể hiện: (1) Hơn 66% tăng trưởng kinh tế của nước ta trong những năm qua chủ yếu nhờ vào việc phân bổ lại và dịch chuyển lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp, xây dựng, dịch vụ; lao động từ nông thôn đã dịch chuyển ra thành thị; chưa đến 1/3 tăng trưởng kinh tế là nhờ năng suất lao động tổng hợp; (2) Phần lớn GDP chủ yếu dựa vào các ngành khai thác lợi thế tài nguyên thiên nhiên, nhân công rẻ (3) gần 70%

tăng trưởng là nhờ gia tăng vốn đầu tư; yếu tố năng suất lao động tổng hợp chỉ đóng góp 25%, (4) tăng trưởng kinh tế và qui mô GDP tiềm năng nói chung và GDP bình quân đầu người nói riêng đang bị giới hạn bởi nhiều yếu tố như: mức năng suất lao động thấp; dư địa để chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp và xây dựng không còn nhiều; huy động vốn đầu tư xã hội gần như đến mức giới hạn; năng lực vĩ mô của nền kinh tế đã không còn khả năng đáp ứng các yêu cầu tăng trưởng kinh tế với tốc độ cao...do giới hạn nói trên của nền kinh tế, mà những nỗ lực tạo động lực vĩ mô thúc đẩy tăng trưởng đều không đạt được mong muốn; trái lại làm phát sinh nhiều tác động phụ tiêu cực ngoài ý muốn như: thâm hụt ngân sách kéo dài, thâm hụt cán cân thanh toán vãng lai, lạm phát gia tăng, nhập siêu liên tục nhiều năm, khoảng cách giữa tiết kiệm trong nước và đầu tư xã hội doãng ra, bất ổn kinh tế vĩ mô ngày càng trở nên rõ nét. Những yếu kém nói trên và xu thế hội nhập quốc tế đã buộc chúng ta phải đổi mới mô hình tăng trưởng mà nội dung hành động cụ thể là tái cơ cấu nền kinh tế, nếu không sẽ rơi vào bẫy thu nhập trung bình và vì vậy tái cấu trúc nền kinh tế là vấn đề sống còn là mệnh lệnh cuộc sống. Vấn đề đặt ra là tái cấu trúc nền kinh tế bắt đầu từ đâu? Để trả lời câu hỏi này trước hết hãy xem xét tổng quan cơ cấu vốn đầu tư hiện nay ở nước ta trên ba góc độ dưới đây:

Một là - Xét theo cơ cấu đầu tư theo nguồn vốn gồm: vốn nhà nước; vốn ngoài nhà nước; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Theo số liệu của Dự án giám sát phát triển KT-XH của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tháng 3 năm 2011 cho thấy vốn đầu tư nhà nước có xu hướng giảm , năm 2006 vốn đầu tư nhà nước chiếm tỉ trọng 45,7% so với tổng đầu tư xã hội thì năm 2010 tỉ trọng này là 38,1% , nhưng hiện vẫn mức cao so với các nước trên thế giới; vốn đầu tư ngoài nhà nước có tăng về số tuyệt đối nhưng tỷ trọng giảm, năm 2006 là 154 nghìn tỷ VND và tỷ trọng là 38,1% đến năm 2010 số liệu tương ứng là 299,5 nghìn tỷ VND và tỷ trọng là 36,1%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng cả số tuyệt đối và tỷ trọng, năm 2006 là 65,6 nghìn tỷ VND, tỷ trọng là 16,2% thf năm 2010 số liệu tương ứng là 214,5 nghìn tỷ VND và tỷ trọng là 25,8%.

Hai là - Xét cơ cấu đầu tư theo ngành kinh tế Tỷ trọng đầu tư cho công nghiệp và xây dựng giai đoạn 2006-2009 so với tổng vốn đầu tư xã hội là 41,1%, tiếp đến đầu tư hoạt động khác là 23,1%, vận tải, kho bãi là 14,8%, trong lúc đó đầu tư cho nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản chỉ chiếm 6,6%; tài chính – tín dụng chiếm 1,2% và khoa học, công nghệ là 0,7%

Ba là - Xét cơ cấu vốn đầu tư theo địa phương: Vùng Đồng bằng sông Hồng, Đông Nam bộ, và Đồng bằng sông Cửu Long thu hút hầu hết các nguồn vốn đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài, các vùng còn lại chủ yếu là vốn ngân sách, vốn trái phiếu chính phủ, vốn ODA, vốn tín dụng nhà nước

Về hiệu quả đầu tư: Huy động tập trung được số vốn đầu tư xã hội qui mô lớn, chiếm tỷ trọng 40% GDP là một trong thành công của đổi mới và phát triển kinh tế nước ta trong những năm vừa qua. Tuy nhiên, theo nhận định chung thì hiệu quả đầu tư còn thấp và đang có xu hướng giảm dần thể hiện : (1) Tỷ trọng đầu tư so với GDP rất lớn ,năm 1995 tỷ trọng đầu tư so với GDP là 31,7% thì năm 2010 tỷ lệ này là 41,9%, nhưng chỉ số ICOR năm 1995 là 3,34 thì năm 2010 chỉ số này là 8,06; (2) đầu tư phân tán, đầu tư dàn trải, đầu tư chưa theo qui hoạch, kế hoạch, chưa tính đầy đủ đến yêu cầu phát triển và nhu cầu sử dụng, gây lãng phí nguồn lực, thất thoát và hiệu quả đầu tư thấp, đầu tư không đồng bộ , tư duy đầu tư của thời kỳ kinh tế kế hoạch hoá tập trung quan liêu bao cấp còn khá nặng nề (tỉnh nào cũng cũng đầu tư trồng mía làm nhà máy đường, nhà máy phân bón, nhà máy xi măng, sân bay, bến cảng…), (3) Phân cấp đầu tư quá rộng rãi đã dẫn đến phá vỡ qui hoạch, phân cấp quá mức vượt tầm kiểm soát của cơ quan quản lý nhà nước gây lãng phí nguồn lực, làm méo mó cơ cấu kinh tế, (4) đầu tư qui mô lớn, đặc biệt là đầu tư của Nhà nước ,nhưng hiệu quả thấp đã dẫn đến nhiều hệ lụy như: Lạm phát cao và kéo dài, thâm hụt ngân sách, nợ công , nợ nước ngoài của quốc gia tăng lên nhanh chóng và là yếu tố tiềm ẩn gây bất ổn kinh tế vĩ mô. Tình hình trên đã kéo dài nhiều năm , đã được đề cập đến nhiều hội nghị, hội thảo, đã được nhiều người đồng tình, nhưng chậm khắc phục.

Các giải pháp tái cấu trúc đầu tư

Tái cấu trúc nền kinh tế là công việc phải được ưu tiên hàng đầu. Nhưng để tái cấu trúc nền kinh tế trước hết phải bắt đầu từ tái cấu trúc đầu tư đặc biệt là đầu tư công, bởi lẽ tái cấu trúc đầu tư chính là tái cấu trúc việc phân bổ nguồn lực của toàn xã hội cho đầu tư phát triển đất nước. Trong từng thời kỳ nguồn lực dành cho đầu tư phát

triển luôn có hạn và thấp xa so với yêu cầu, vì vậy việc phân bổ hợp lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực là yêu cầu thường xuyên của mọi cấp quản lý ở mọi thời kỳ, đặc biệt là trong là trong giai đoạn hiện nay. Dưới đây là một số giải pháp cơ bản:

Một là: Trước hết cần tập trung tái cấu trúc đầu tư công theo hướng đầu tư nhà nước cần tập trung có trọng tâm ,trọng điểm như: đầu tư vào phát triển cơ sở hạ tầng , giáo dục đào tạo, y tế , đầu tư ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ đặc biệt là công nghệ cao, gắn với phục vụ sản xuất , nâng cao năng lực quản lý nhà nước về kinh tế nhằm giải quyết những điểm nghẽn cản trở nền kinh tế phát triển (cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, năng lực quản lý nhà nước). Không phân bổ vốn nhà nước vào những lĩnh vực, ngành, nghề mà tư nhân trong nước có thể kinh doanh. Cần giảm dần tỷ trọng đầu tư công trong tổng đầu tư xã hội; Nhà nước rút dần ra khỏi lĩnh vực kinh doanh để dồn sức làm những việc khác rất cần cho phát triển đất nước mà các thành phần kinh tế khác không muốn làm, không làm được và không được làm .Thực tế hiện nay tỷ trọng đầu tư của Nhà nước hiện đang chiếm trên dưới 40% tổng đầu tư xã hội (năm 2008: 33,6%, năm 2009: 40,6% và năm 2010: 38,1%) và đó cũng là điều kiên thuận lợi để Nhà nước có thể thay đổi nhanh chóng cơ chế quản lý , cơ chế phân bổ nguồn lực này ngay trong năm 2012. Nếu chúng ta làm tốt việc tái cấu trúc đầu tư công sẽ tác động ngay đến việc tái cấu trúc đầu tư của nền kinh tế góp phần quan trọng vào việc tái cấu trúc nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

Hai là: Để tái cấu trúc đầu tư cân làm tốt công tác qui hoạch : qui hoạch cả nước, qui hoạch vùng, qui hoạch ngành..Phát triển kinh tế địa phương trên cơ sở chiến lược phát triển kinh tế vùng .Phát triển kinh tế vùng phải trên cơ sở chiến lược phát triển kinh tế của ngành và cả nước ; khắc phục ngay việc đầu tư không theo qui hoạch, đầu tư ngoài qui hoạch, đầu tư theo kiểu phong trào .

Ba là: Ngay bây giờ phải rà soát lại danh mục đầu tư đã được phê duyệt nhưng chưa triển khai,loại ngay những những danh mục đầu tư không còn phù hợp và chưa thật sự cấp bách

Bốn là: Tập trung tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước mà trọng tâm là các tập đoàn và tổng công ty nhà nước đó là việc thực hiện công khai minh bạch thông tin đối với tập đoàn ,tổng công ty nhà nước , xây dựng cơ chế xoá bỏ các đặc quyền ,đặc lợi của doanh nghiệp nhà nước, đặt doanh nghiệp nhà nước trong môi trường cạnh tranh theo cơ thị trường, nếu hoạt động kém hiệu quả sẽ bị thị trường đào thải, xoá bỏ cơ chế chủ quản đối với doanh nghiệp nhà nước, đẩy nhanh tiến trình cổ phần hoá , buộc cac DNNN phải niêm yết trên thị trường chứng khoán, thay đổi cách thức quản trị doanh nghiệp theo thông lệ quốc tế , tách việc thực hiện nhiệm vụ chính trị xã hội với việc thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của doanh nghiệp

Năm là: Đối với đầu tư nước ngoài cần có biện pháp để thu hút đầu tư vào những lĩnh vực có tác động trực tiếp đến tái cấu trúc nền kinh tế như: đầu tư vào cơ sở hạ tầng, công nghệ cao, công nghệ sạch, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Sáu là: Cần khẩn trương sửa đổi việc phân cấp đầu tư theo hướng làm gì, làm ở đâu và bao giờ làm phải do Trung ương quyết định, còn ai làm và làm thế nào coá thể phân cấp, Trung ương chỉ hướng dẫn, kiểm tra. Khắc phục bệnh cục bộ địa phương, xoá bỏ cơ chế xin – cho.

Bảy là: Cùng với việc tái cấu trúc đầu tư cân có biện pháp để nâng cao hiệu quả đầu tư, tăng cường năng lực thẩm định, giám sát đầu tư và đánh giá dự án đầu tư của cơ quan Trung ương chuyên trách quản lý nhà nước về đầu tư, có cơ chế giám sát việc sử dụng vốn đầu tư, ngăn chặn lòng tham của những người nắm quyền.

Tám là: Cần phải có nhiều giải pháp đồng bộ; đòi hỏi quyết tâm chính trị cao của cả hệ thống chính trị; đặc biệt là sự cương quyết mạnh mẽ của Lãnh đạo Chính phủ, không để tư duy nhiệm kỳ, lợi ích nhóm chi phối.

Tái cấu trúc là vấn đề sống còn của nền kinh tế hiện nay, khi cái giá cho tăng trưởng ngày một tăng, áp lực lạm phát ngày càng lớn, doanh nghiệp và người dân gặp khó khăn. Thực tiễn cuộc sống đang đòi hỏi đất nước ta phải có một cuộc đổi mới lần hai, cuộc đổi mới theo chiều sâu, để có nội lực mạnh , sức cạnh tranh cao đang đặt ra hết sức cấp bách với mục tiêu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại●

Tài liệu tham khảo

Công thông tin kinh tế VN (Vnep)

Diễn đàn kinh tế VN (Vef.vn)

Kỷ yếu Hội thảo " Tái cấu trúc nền tài chính quốc gia , thách thức chính sách" của Viện chiến lược và chính sách tài chính - Bộ Tài chính.